

TP. Thanh Hóa, ngày 25 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành 17 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 163/2023/TLST – DS ngày 12 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S.

Địa chỉ: Số 266 – 268 N, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Anh N – Trưởng phòng giao dịch P.

Địa chỉ: Số 126, 128, 130 đường N, phường B, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Hoàng Thị Kim C – CVKH – Phòng giao dịch P.

Địa chỉ: Số 753 B, phường T, Tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

(Theo văn bản ủy quyền số 3272/2022/QĐ-PL ngày 26/12/2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP S và số 04/2023/GUQ –PGĐ PCT ngày 12/5/2023 của trưởng phòng giao dịch P)

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1987.

HKTT: SN 81 T, phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở: Phòng N, tầng H, tòa K, chung cư C, phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Tính đến ngày 17/8/2023 chị Nguyễn Thị T còn nợ Ngân hàng TMCP S tổng số tiền gốc là 24.384.169 đồng (hai mươi tư triệu, ba trăm tám mươi tư nghìn, một trăm sáu mươi chín đồng)

- Về lộ trình thanh toán nợ: Chị Nguyễn Thị T cam kết sẽ thanh toán toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng thành 12 kỳ, cụ thể: Từ kỳ 01 đến kỳ thứ 11 trả 2.000.000 đồng/kỳ, kỳ thứ 12 trả số tiền 2.384.169 đồng vào ngày 30 hàng tháng. Kỳ thứ nhất trả vào ngày 30/9/2023, kỳ cuối cùng trả vào ngày 30/8/2024.

Nếu chị T vi phạm bất kỳ lần thanh toán nợ nào thì chị T phải chịu khoản lãi trên số dư nợ gốc chưa thanh toán, theo lãi suất thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 25/3/2023 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP S với chị Nguyễn Thị T và Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mãi tài sản của chị T để thu hồi toàn bộ số nợ cho Ngân hàng.

- Về yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số nợ lãi là 19.272.922 đồng của ngân hàng TMCP S là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, nên Tòa án đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với toàn bộ số nợ lãi của Ngân hàng TMCP S.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu toàn bộ án phí DSST là: 610.000 đồng (Sáu trăm mười nghìn đồng), nhưng Ngân hàng tự nguyện chịu án phí thay cho chị T và trừ vào số tiền án phí Ngân hàng đã nộp là 1.091.000 đồng, ngân hàng TMCP S được nhận lại số tiền 481.000 đồng theo biên lai thu số AA/2021/0003188 ngày 06/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được ban hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTP
- Chi cục THADSTPTH;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Trương Thị Quỳnh